TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2018/QĐST- HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 174/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Thế Th, sinh năm 1978

2. Chị Mai Thị H, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: Đường Q, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thế Th và chị Mai Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thế Th và chị Mai Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thế Th và chị Mai Thị H thống nhất có 02 con chung là cháu Nguyễn Linh Tr, sinh ngày 14/6/2006 và cháu Nguyễn Thế Q, sinh ngày 04/11/2012. Anh Th và chị H thỏa thuận giao cả hai cháu Tr và Q cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng; chị H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Thế Th và chị Mai Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế Th và chị Mai Thị H thống nhất thỏa thuận: Chị H phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0005216 ngày 14/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh